TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 154/2022/QĐST-KDTM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 29 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 285/2021/TLST-KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở: Số 2 phố L, phường T, quận B, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T- Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Đông Anh; Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Xuân L: Ông Trần Văn M - Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Đông Anh; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Quang T - Giám đốc Phòng giao dịch Liên Hà - Ngân hàng N chi nhánh Đông Anh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1978; Cùng trú tại: Thôn H, xã V, huyện Đ, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Phương N, sinh năm 2001 (con ông H, bà Ng)
2. Cháu Nguyễn Văn V, sinh năm 2004 (con ông H, bà Ng)
3. Anh Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1988;
4. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995 (vợ anh Đ)
5. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954 (mẹ anh Đ)
6. Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1984 (chị anh Đ)
7. Cháu Nguyễn Đức A, sinh năm 2012 (con anh Đ, chị L)
8. Cháu Nguyễn Đức Q, sinh năm 2017 (con anh Đ, chị L)

9. Cháu Đào Thu T, sinh năm 2005 (con chị Nh)

10. Cháu Đào Duy Ah, sinh năm 2011 (con chị Nh)

Cùng trú tại: Thôn H, xã V, huyện Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của cháu A và cháu Q là anh Nguyễn Đức Đ và chị Nguyễn Thị L; Người đại diện theo pháp luật của cháu T và cháu Ah là chị Nguyễn Thị Nh; Người đại diện theo ủy quyền của cháu N và cháu V là ông Nguyễn Văn H; Người đại diện theo ủy quyền của bà M, chị L và chị Nh là anh Nguyễn Đức Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán:

Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng và Ngân hàng N xác nhận tính đến hết ngày 14/7/2022, ông H, bà Ng còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền **là 2.093.296.138 đồng** (Hai tỷ, không trăm chín mươi ba triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi tám đồng), cụ thể:

Theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202100149 ngày 07/01/2021 và Phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ số 3140-LDS-202100149 ngày 07/01/2021: Số tiền vay là 400.000.000 đồng; Nợ gốc còn lại là 351.500.000 đồng, Tổng lãi còn nợ là 39.183.412 đồng (trong đó: lãi trong hạn là 37.795.080 đồng, lãi quá hạn là 776.375 đồng, lãi chậm trả lãi là 611.957 đồng), *Tổng dư nợ gốc và lãi còn lại là 390.683.412 đồng*.

Theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202100761 ngày 05/02/2021 và Giấy nhận nợ số 3140-LDS-202101572 ngày 05/02/2022 và Giấy nhận nợ số 3140-LDS-202101630 ngày 08/02/2022: Số tiền vay là 1.500.000.000 đồng; Nợ gốc còn lại là 1.500.000.000 đồng, Tổng lãi còn nợ là 202.612.725 đồng (trong đó: lãi trong hạn là 20.250.000 đồng, lãi quá hạn là 180.221.917 đồng, lãi chậm trả lãi là 2.140.808 đồng), *Tổng dư nợ gốc và lãi còn lại là 1.702.612.725 đồng*.

Về phương thức trả nợ:

+ Đối với khoản vay Theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202100149 ngày 07/01/2021 và Phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ số 3140-LDS-202100149 ngày 07/01/2021, số dư nợ gốc và lãi còn lại là 390.683.412 đồng:

- Từ tháng 8/2022 đến tháng 6/2025, mỗi tháng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng phải trả Ngân hàng N số tiền tối thiểu là 10.000.000 đồng và trả vào ngày 25 hàng tháng.

- Đến hạn cuối là ngày 31/7/2025, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền nợ còn lại và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/7/2022 đến khi tất toán khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ trên.

+ Đối với khoản vay Theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202100761 ngày 05/02/2021 và Giấy nhận nợ số 3140-LDS-202101572 ngày 05/02/2022 và Giấy nhận nợ số 3140-LDS-202101630 ngày 08/02/2022, số dư nợ gốc và lãi còn lại là 1.702.612.725 đồng:

- Từ tháng 8/2022 đến tháng 6/2025, mỗi tháng anh Nguyễn Đức Đ cùng với ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng phải trả Ngân hàng N số tiền tối thiểu 42.000.000 đồng và trả vào ngày 25 hàng tháng.

- Đến hạn cuối là ngày 31/7/2025, anh Nguyễn Đức Đ cùng với ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền nợ còn lại và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/7/2022 đến khi tất toán khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ trên.

Toàn bộ tiền ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Ng hoặc anh Nguyễn Đức Đ trả Ngân hàng sẽ thu vào tiền nợ gốc, sau khi thu hết tiền nợ gốc mới thu vào tiền nợ lãi.

Về thực hiện nghĩa vụ đảm bảo:

Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 14 tờ bản đồ số 3HK tại thôn Hà Khê, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM181807, số vào sổ cấp GCN 3924.QĐ.UBND.2012 CH.00100.2012 do UBND huyện Đông Anh cấp ngày 21/11/2012 cho ông Nguyễn Văn H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 97 tờ bản đồ số 2 tại thôn Hà Khê, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 265671, số vào sổ cấp CS-ĐA 15647 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 23/11/2017 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng tiếp tục phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N.

Các bên thống nhất ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 36.933.000 đồng (Ba mươi sáu triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.221.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, hai trăm hai mươi mốt nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2020/00459993 ngày 30/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Anh Tuấn